TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 253/2019/QĐST-HNGĐ	*Cái Nước, ngày 30 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 462/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Hoàng N - sinh năm 1976.

Cư trú: Ấp Hữu Trí, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị H - sinh năm 1980.

Cư trú: Ấp Hữu Trí, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Hoàng N và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trương Hoàng N và chị Trần Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Trương Minh M, sinh ngày 16 – 01 – 2004 và Trương Trọng Nhân, sinh ngày 17 – 4 – 2017 cho chị Trần Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Hoàng N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/người, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2019 cho đến khi các cháu Trương Minh M và Trương Trọng Nhân đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trương Hoàng N và chị Trần Thị H thống nhất tự thỏa thuận, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Trương Hoàng N và chị Trần Thị H thống nhất xác định trong thời gian chung sống không có nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng, anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Veà aùn phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trương Hoàng N phải chịu 75.000 đồng, chị Trần Thị H phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Trương Hoàng N tự nguyện nộp thay cho chị Trần Thị H. Do đó, anh Trương Hoàng N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

Anh Trương Hoàng N phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Đã qua anh Trương Hoàng N có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004819 ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ anh Trương Hoàng N đã nộp đủ tiền án phí. Chị Trần Thị H không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt